TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HSST.
Ngày: 30 - 8 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Vừ Vả Chứ, bà Tòng Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Giàng A Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Ngọc D; số định danh cá nhân: 014082xxxxxx; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại: Huyện M S, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu A, thị trấn H L, huyện M S, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký tạm trú: Bản M L, xã M L, huyện S C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thiệu C (Đã chết), con bà Đặng Thị T, sinh năm: 1947; bị cáo có vợ là Phùng Thị Thanh C, sinh năm 1986 và có 02 con (Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/5/2023, chuyển tạm giam ngày 22/5/2023, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Chị Phùng Thị Thanh C, sinh năm: 1986 (Vợ bị cáo), nơi đăng ký thường trú: Tiểu khu A, thị trấn H L, huyện M S, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký tạm trú: Bản M L, xã M L, huyện S C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 13/5/2023, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Lạn trong quá trình làm nhiệm vụ tại khu vực bản Cang Cói, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã phát hiện bắt

quả tang Dương Ngọc D (Sinh năm: 1982, trú tại bản M L, xã M L, huyện S C) về hành vi vận chuyển động vật nguy cấp, quý, hiếm.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 02 chiếc tất chân màu đen chứa 02 cá thể động vật hoang dã (Nghi là loài rùa đầu to); 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 26B1 - 515.64; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng (Đã qua sử dụng).

Kết quả khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Dương Ngọc D (Bản M L, xã M L, huyện S C) vào hồi 19 giờ ngày 13/5/2023, đã phát hiện thu giữ: 02 cá thể động vật hoang dã (Nghi là loài rùa đầu to) trong 01 chiếc nồi nhôm, có nắp đậy tại gác tầng hầm nhà quán của Dương Ngọc D (Tầng hầm giáp với suối Nậm Lạn, huyện Sốp Cộp.

Ngày 14/5/2023, cơ quan Điều tra công an huyện Sốp Cộp quyết định trưng cầu Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, giám định 04 cá thể động vật hoang dã (Nghi là loài rùa đầu to) do thu giữ của Dương Ngọc D.

Tại Kết luận giám định động vật số 691/STTNSV ngày 15/5/2023 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận: " *Xác định tên loài động vật: 04 (bốn) cá thể động vật còn sống được đánh số thứ tự từ 01 đến 04 là loài Rùa đầu to có tên khoa học Playtystemonmegacephalum, lớp bò sát (Reptilia).*

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Rùa đầu to có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2. Loài Rùa đầu to cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ."

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị can Dương Ngọc D khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/5/2023, Dương Ngọc D đang ở nhà một mình tại nhà quán bán hàng của gia đình ở bản M L, xã M L, huyện S C, tỉnh Sơn La, thì có 01 người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi đến mua hàng, sau khi mua hàng xong thì người đó đưa cho D xem 04 con Rùa đầu to và hỏi D có mua không, D xem xong thì đồng ý mua và trả người đó 220.000 đồng. D mang 04 con Rùa về nhà cho vào 01 chiếc nồi nhôm có vung đậy rồi cất dưới tầng hầm với mục đích để nuôi chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày D xuống tầng hầm kiểm tra thì phát hiện 04 con Rùa đang cắn nhau, sợ Rùa chết nên D bắt lấy 02 con cho vào 02 chiếc tất chân màu đen rồi cho chung vào bao tải dứa rồi điều khiển xa mô tô ra suối Nậm Lạn, xã Mường Lạn mục đích đào hang cạnh bờ suối để nuôi nhốt 02 con Rùa, tuy nhiên khi D điều khiển xe đến khu vực bản Cang Cói, xã Mường Lạn thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an xã Mường Lạn kiểm tra phát hiện bắt quả tang về hành vi đang vận chuyển 02 con Rùa đầu to như đã nêu. Đối với 02 con Rùa đầu to bị phát

hiện tại nhà quán cùng có nguồn gốc do D mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/5/2023.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT - VKSSC ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Dương Ngọc D về tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Dương Ngọc D với tội danh như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc D phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm và xử phạt bị cáo mức án từ 20 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 40 đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao bị cáo Dương Ngọc D cho UBND xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Nơi đăng ký tạm trú) giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, do hành vi phạm tội của bị cáo không có mục đích vụ lợi về vật chất.

Xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc cơ quan Điều tra giao 04 cá thể Rùa đầu to cho Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật – Vườn quốc gia Cúc Phương chăm sóc để tái thả về môi trường tự nhiên, theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu xanh; 02 chiếc tất màu đen; 01 chiếc nồi nhôm có nắp đậy.

- Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, đã qua sử dụng. Do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan là chị Phùng Thị Thanh C 01 xe mô tô biển kiểm soát: 26B1-515.64.

Về án phí: Bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận ngày 13/5/2023, bị bắt quả tang về hành vi nuôi nhốt 04 cá thể Rùa đầu to có tên khoa học Playtystemonmegacephalum,

lớp bò sát (Reptilia) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ và cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.". Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng mà giảm nhẹ hình phạt và trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan chị Phùng Thị Thanh C có ý kiến: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 26B1-515.64 là tài sản chung của vợ chồng và việc bị cáo D sử dụng làm phương tiện mang 02 con Rùa đầu to ra suối nuôi nhốt chị không biết. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 13/5/2023, bị cáo Dương Ngọc D bị bắt quả tang về hành vi nuôi nhốt 04 cá thể Rùa đầu to, theo Kết luận giám định động vật số 691/STTNSV ngày 15/5/2023 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, thì 04 cá thể Rùa đầu to Dương Ngọc D nuôi nhốt có tên khoa học là Playtystemonmegacephalum, lớp bò sát (Reptilia) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ và cũng có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Tại Điều 244 Bộ luật hình sự quy định:*“ 1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;”.* Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ nhận thức pháp luật để nhận biết được hành vi hành vi nuôi nhốt cá thể Rùa đầu to là trái pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thoả mãn thú vui nuôi nhốt động vật rừng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở của bị cáo, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định động vật cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ

căn cứ kết luận bị cáo Dương Ngọc D đã phạm vào tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự, như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm Hiến pháp, pháp luật hình sự của nhà nước ta cũng như luật pháp quốc tế về trách nhiệm bảo vệ môi trường sinh thái, cân bằng sinh thái, đa dạng hóa sinh học của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm là yếu tố cấu thành môi trường sinh thái. Do đó cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo về ý thức tuân thủ pháp luật. Ngoài ra bản án xét xử bị cáo trong vụ án còn có tác dụng tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ý thức bảo vệ môi trường tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng bị áp dụng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo có bố (ông Dương Thiệu C) được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Ba, có mẹ (bà Đặng Thị T) được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Nên được xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân đã nhận thức được hậu quả của hành vi phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương bằng việc cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, được trả tự do ngay tại phiên tòa, nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự. Xét hành vi phạm tội (Nuôi nhốt cá thể Rùa đầu to) của bị cáo không nhằm buôn bán kiếm lời về vật chất nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[9] Xử lý vật chứng:

- Đối với 04 cá thể Rùa đầu to đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp bàn giao cho Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật – Vườn quốc gia Cúc Phương chăm sóc để tái thả về môi trường tự nhiên là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét là có căn cứ nên được chấp nhận.

- Đối với 01 bao tải dứa màu xanh 02 chiếc tất màu đen và 01 chiếc nồi nhôm có nắp đậy được xác định là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 26B1-515.64 là tài sản chung của bị cáo cùng vợ. Xét việc bị cáo sử dụng để vận chuyển 02 con Rùa đầu to ra suối nuôi nhốt vợ bị cáo không biết và thực chất cũng không là công cụ trực tiếp bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy cần tuyên trả lại cho vợ bị cáo là chị Phùng Thị Thanh C, theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Đối với nguồn gốc 04 cá thể Rùa đầu to bị phát hiện bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại quầy bán hàng của vợ chồng bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của đối tượng. Do vậy đề nghị cơ quan Điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc D phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

- Xử phạt bị cáo Dương Ngọc D 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 40 (Bốn mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (30/8/2023).

Giao bị cáo Dương Ngọc D cho UBND xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên trả tự do cho bị cáo Dương Ngọc D ngay khi kết thúc phiên tòa, nếu như bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong điện thoại ban đầu đã bóc mở; 02 chiếc tất màu đen, đã cũ qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc nồi nhôm, có nắp đậy, buộc dây cao su màu đen nối hai quai cầm, đã qua sử dụng.

- Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, số IMEI: 353799085352425, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0974235719, đã cũ qua sử dụng.

- Tuyên trả lại cho người có quyền lợi liên quan chị Phùng Thị Thanh C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26B1-515.64, số khung: 221739, số máy: 1521734, không kiểm tra hoạt động của xe, xe đã cũ qua sử dụng.

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo Dương Ngọc D nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 30/8/2023./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo; Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kỳ Việt